

Bản án số: 523/2023/HSPT

Ngày 14 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huyền Cường;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuyên;

Bà Đặng Thị Thơm.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Cảnh Duy, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Trọng Thuyết, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 238/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 1998; giới tính: Nam; ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Văn L, sinh năm 1971 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1977; gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2022 đến ngày 29/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/01/2022, nhóm thanh niên xã N gồm Phạm Quốc C sinh năm 1993; Phạm Thành N, Phạm Quốc H1, Phạm Hồng Q, Nguyễn Minh Đ (đều sinh năm 2000); Phạm Ngọc S, Đặng Nam G, Đặng Đức S1 (đều sinh năm 2001) cùng trú tại xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nguyễn Đức T1 sinh năm 2000 trú tại xóm H, xã N, huyện N; Nguyễn Văn Q1 sinh năm 2000 trú tại xóm A xã N, huyện N; Triệu Anh T2 sinh năm 2001 trú tại xóm S, xã N, huyện

N và Trần Thị H2 sinh năm 2000 trú tại thôn N, xã B, huyện N cùng nhau đi ăn uống tại quán L1 có địa chỉ tại thôn D, xã N, huyện N do anh Đặng Thanh P, sinh năm 1987 là chủ quán, quán nằm ở khu vực mặt đường Q là nơi có nhiều phương tiện giao thông qua lại và thuộc khu vực dân cư. Khi đến quán cả nhóm vào ngồi ăn tại hai bàn số 5 và số F. Lúc này, tại bàn số 7 của quán đang có nhóm thanh niên gồm Đoàn Thanh S2, Trần Văn T, Nguyễn Hoàng T3, Bùi Văn P1, Bùi Văn N1, Hoàng Văn T4 và Nguyễn Anh T5 cùng sinh năm 1998 và cùng trú tại thôn B, xã N, huyện N đang ngồi ăn. Phạm Quốc C ăn uống với nhóm bạn được khoảng 30 phút thì nằm ngủ trên ghế ở bàn trống trong quán.

Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, khi nhóm thanh niên xã N chuẩn bị ra về, Phạm Quốc H1 gọi C dậy uống nước. Lúc này, Triệu Anh T2 cùng Nguyễn Minh Đ, Phạm Ngọc S sang mời rượu nhóm thanh niên xã N đang ngồi ăn ở bàn số 7. Tại đây Triệu Anh T2 nói với mọi người do không biết tuổi nhau nên xưng hô bằng bạn. Nguyễn Hoàng T3 không đồng ý, cho rằng Triệu Anh T2 còn ít tuổi, nói như vậy là không tôn trọng mọi người. Lúc này, Triệu Anh T2 cầm ly rượu đập mạnh xuống bàn. Thấy vậy, Trần Văn T đang ngồi phía đối diện cầm ly rượu ném trúng người Triệu Anh T2 nhưng không bị thương tích gì. Hai bên chửi nhau, Triệu Anh T2 lao về phía Trần Văn T, cả hai dùng tay chân đấm, đá nhau. Nguyễn Minh Đ cũng xông vào dùng tay chân đấm, đá hỗn loạn về phía những thanh niên nhóm N. Thấy T và Đ xô xát với nhóm thanh niên xã N, C cầm hộp đựng giấy ăn ném về phía nhóm thanh niên xã N, rồi xông vào cùng với Phạm Quốc H1, Nguyễn Minh Đ và Triệu Anh T2 dùng tay chân đánh nhau với Bùi Văn P1, Bùi Văn N1, Trần Văn T, Nguyễn Hoàng T3, các đối tượng dùng tay chân đấm, đá, chửi nhau hỗn loạn trong quán và đều trong tình trạng say rượu, nên các đối tượng không xác định được cụ thể đánh đấm vào những người nào trong nhóm của đối phương, chỉ xác định lao vào đấm, đá trúng người nhưng không xác định được cụ thể đánh trúng ai. Trong quá trình đánh nhau C bị một thanh niên trong nhóm xã N cầm chén uống rượu ném trúng vào đầu nhưng không gây ra thương tích gì. Lúc này, C lấy một chiếc kéo bằng kim loại dài 23 cm, lưỡi kéo dài 12cm màu trắng, đầu mũi nhọn, tay cầm dài 11cm được sơn màu vàng (kéo của quán dùng để cắt thịt), đang để ở trên bàn số 6, dơ lên đe dọa nhóm thanh niên xã N. Đoàn Thanh S2 bị các đối tượng đánh nhau xô đẩy làm rơi kính, nên đã chạy đến định nhặt. C cho rằng S2 lao đến đánh mình nên đã cầm kéo trên tay phải đâm thẳng một nhát vào vùng bụng của Đoàn Thanh S2. Sau khi đâm S2, C cầm kéo chạy ra phía ngoài cửa quán. Hai nhóm thanh niên chửi bới đánh nhau trong quán khoảng 5 đến 10 phút, anh Đặng Thanh P là chủ quán từ trên tầng hai đi xuống can ngăn, đuổi, đẩy hai nhóm thanh niên ra ngoài cửa quán, nhìn thấy C cầm kéo anh P đã lấy lại để vào trong quán. Tại cửa quán khu vực sân tiếp giáp với đường Quốc lộ 21 Bùi Văn P1, Nguyễn Hoàng T3 và nhóm thanh niên xã N tiếp tục có lời nói chửi bới, thách thức nhau khoảng 5 phút, lúc này anh P và mọi người phát hiện thấy S2 đang ngồi ôm bụng chảy máu thì gọi nhóm thanh niên xã N vào đưa S2 đi viện, thì hai nhóm không chửi nhau nữa và giải tán, nhóm thanh niên xã N về

trước. Nhóm thanh niên xã N và người nhà đưa S2 đi cấp cứu và cứu chữa tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N.

Hậu quả: Anh Đoàn Thanh S2 bị 01 vết thương vùng bụng kích thước 02cm, bờ mép sắc gọn, vết thấu vào ổ bụng tổn thương hạ phân thùy II của gan. Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã trưng cầu giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên và cơ chế hình thành vết thương đối với anh Đoàn Thanh S2. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84/22/TgT ngày 28/3/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh H kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Đoàn Thanh S2 là 34%. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương thấu bụng làm tổn thương gan do vật có mũi nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định quyết định:

Tuyên bố bị cáo: Trần Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” ; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. (Bị cáo được trừ thời gian tạm giam từ ngày 24/10/2022 đến ngày 29/11/2022).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.
- Về nội dung: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá các tài liệu tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát cho rằng có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu tại hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần A tuấn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Sau khi xem xét, HĐXX thấy:

[1]. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh T6 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các

tài liệu tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, biên bản hiện trường, lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21h30' ngày 28/01/2022, do có mâu thuẫn trong khi ăn uống tại quán L1 tại thôn D, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, giữa nhóm Phạm Quốc C, Triệu Anh T2, Phạm Quốc H1, Nguyễn Minh Đ đã xảy ra mâu thuẫn đánh chửi nhau với nhóm Trần Văn T, Bùi Văn P1, Bùi Văn N1, Nguyễn Hoàng T3. Các đối tượng này dùng tay chân đấm đá hỗn loạn, Trần Anh T6 còn dùng ly thủy tinh ném vào người Triệu Anh T2 nhưng không gây thương tích gì. Hành vi của các bị cáo thực hiện nơi đông dân cư, nhiều phương tiện giao thông đi lại đã gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến cuộc sống nơi tập trung dân cư và giao thông tại Quốc lộ B. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại nơi công cộng, ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của xã hội, gây hoang mang, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ về cách xưng hô, do bị kích động vì uống rượu các bị cáo đã lao vào dùng tay chân đấm đá, hò hét gây mất trật tự. Bị cáo Trần Văn T đã dùng cốc ném vào Triệu Anh T2 nhưng không gây thương tích gì.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Trần Văn T: Trong vụ án này, bị cáo bị truy tố và xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự và bị nhận định là có vai trò trong vụ án.

Xét: Theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự có nội dung “dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách”

Nguyên nhân dẫn đến vụ án này là do khi sang mời rượu Triệu Anh T2 nói là do không biết nhau nên xưng hô bằng bạn, Nguyễn Hoàng T3 cho rằng Triệu Anh T2 còn ít tuổi nên nói vậy là không tôn trọng mọi người. Lúc này Triệu Anh T2 cầm ly rượu đập mạnh xuống bàn, thấy vậy Trần Văn T cầm ly rượu ném vào người Triệu Anh T2. Như vậy có thể thấy chính hành vi đập mạnh ly rượu xuống bàn là hành vi gây kích động, gây hấn, là nguyên nhân xảy ra xô xát.

Việc xác định ly rượu nhỏ là hung khí chưa thật sự thuyết phục. Hành vi ném ly rượu của Trần Văn T vào người Triệu Anh T2 cũng không gây hậu quả gì, cách thức sử dụng là bộc phát và cũng không trúng vào ai.

Từ những đánh giá trên việc cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn T theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự với tình tiết dùng hung khí là chưa chính xác, do đó HĐXX thấy cần phải xác định bị cáo Trần Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự như các bị cáo khác tại vụ án.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong vụ án này, bị cáo Trần Văn T không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo tuổi còn trẻ, nhất thời phạm tội. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, khi bị cáo được xét xử theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên mức hình phạt 02 năm tù là tương xứng với tính chất mức độ, hậu quả của vụ án, nhân thân của bị cáo.

Về kháng cáo xin được hưởng án treo: Sau khi xem xét, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần nhất thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù giam. Bị cáo không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

Từ phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, đồng thời vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục phòng ngừa.

[3]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản

án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Cơ quan CSĐT - tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu HCTP, HSVA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Huyền Cường